HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG EBANK DOANH NGHIỆP

PHIÊN BẢN HTML5

TRANG CHỦ: 3

TÀI KHOẢN: 3

I. Tiền gửi Không kỳ hạn 3

II. Tiền gửi Có kỳ hạn 5

CHUYỂN KHOẢN: 7

I. CHUYỂN KHOẢN TRONG TPBANK 7

1. Chuyển khoản tới tài khoản TPBank khác 7

2. Chuyển khoản giữa các tài khoản của doanh nghiệp 7

II. CHUYỂN KHOẢN LIÊN NGÂN HÀNG 8

III. CHUYỂN KHOẢN ĐỊNH KỲ 9

1. Lập giao dịch 9

2. Quản lý giao dịch 9

IV. CHUYỂN KHOẢN THEO LÔ/TRẢ LƯƠNG 10

1. Chuyển khoản trả lương trong TPBank 10

2. Chuyển khoản theo lô liên ngân hàng 13

V. TRUY VẤN GIAO DỊCH 16

VI. QUẢN LÝ NGƯỜI THỤ HƯỞNG 16

THANH TOÁN DỊCH VỤ: 18

DỊCH VỤ THANH TOÁN THUẾ (EZ.TAX) 18

1 Thanh toán thuế (Ez.tax) 18

1.1 Thanh toán thuế nội địa, thuế thu nhập cá nhân, thuế trước bạ (ô tô, xe máy, nhà đất), thuế tài chính. 19

1.2 Lập giao dịch thanh toán thuế xuất nhập khẩu 22

1.3 Duyệt giao dịch thanh toán thuế 25

1.4 Tra cứu giao dịch, hủy giao dịch chờ duyệt, in giấy nộp tiền vào NSNN 28

TÍN DỤNG: 31

1.Tra cứu khoản vay: 31

2.Tra cứu khoản bảo lãnh: 32

THIẾT LẬP: 33

I. Thiết lập hệ thống 33

1. Thay đổi ngôn ngữ: 33

2. Thay đổi thông tin cá nhân: 33

3. Thay đổi mật khẩu: 34

II. Thiết lập giao dịch 34

1. Gửi thông báo cho người duyệt giao dịch: 34

2. Thiết lập hạn mức 35

TRANG CHỦ:

Sau khi đăng nhập thành công, màn hình Trang chủ sẽ được hiển thị:

Các thông tin bao gồm: Tên công ty

Chức danh và tên đầy đủ

Lần truy cập gần nhất

Khách hàng Click vào sẽ hiển thị Hướng dẫn cho từng hiện thời (Ví dụ: Nếu đang ở Chuyển khoản, click vào sẽ hiển thị hướng dẫn Chuyển khoản).

TÀI KHOẢN:

I. Tiền gửi Không kỳ hạn

Số tài khoản	Tên tài khoản	Tiền tệ	Số dư	Số dư khả dụng
66699888001	ACDESC 66699888001	VND	4,059,183	4,059,183

Khách hàng chọn 01 tài khoản để truy vấn

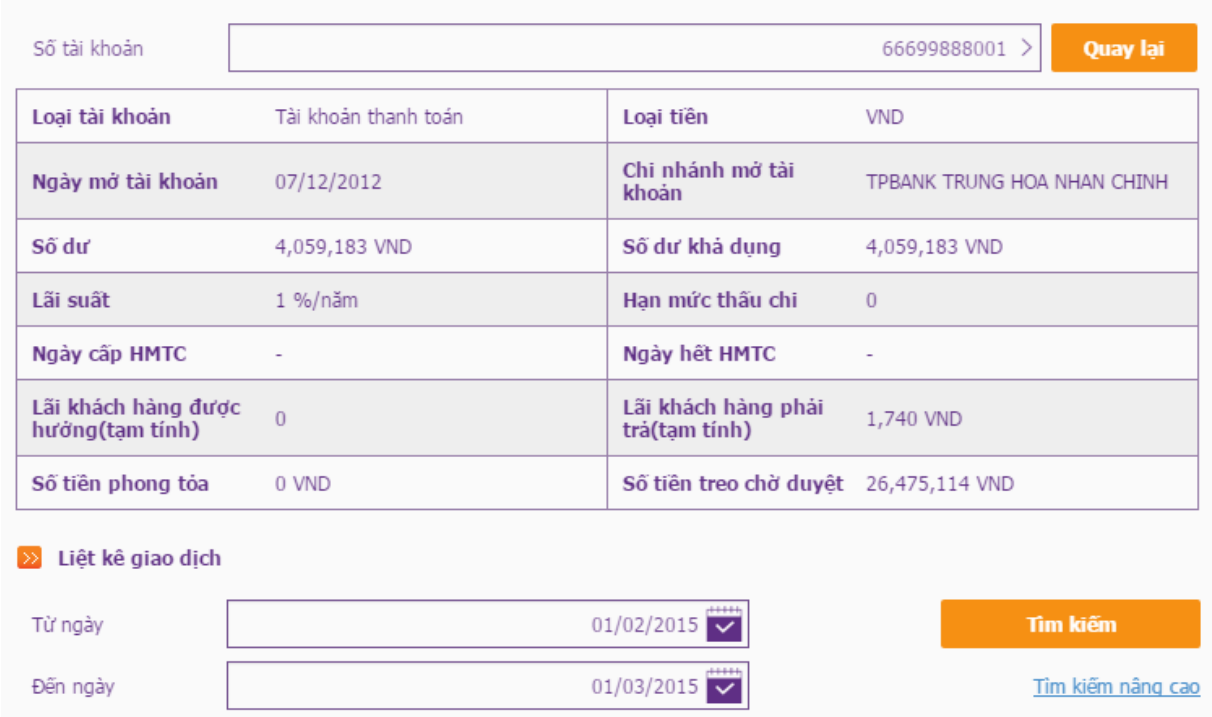

Số tài khoản 66699888001 Quay lại

Loại tài khoản	Tài khoản thanh toán	**Loại tiền**	VND
Ngày mở tài khoản	07/12/2012	**Chi nhánh mở tài khoản**	TPBANK TRUNG HOA NHAN CHINH
Số dư	4,059,183 VND	**Số dư khả dụng**	4,059,183 VND
Lãi suất	1 %/năm	**Hạn mức thấu chi**	0
Ngày cấp HMTC	-	**Ngày hết HMTC**	-
Lãi khách hàng được hưởng(tạm tính)	0	**Lãi khách hàng phải trả(tạm tính)**	1,740 VND
Số tiền phong tỏa	0 VND	**Số tiền treo chờ duyệt**	26,475,114 VND

Liệt kê giao dịch

Từ ngày 01/02/2015 Tìm kiếm

Đến ngày 01/03/2015 Tìm kiếm nâng cao

Khách hàng nhập thời gian (trong vòng 3 tháng) để lấy sao kê giao dịch
Khách hàng cũng có thể chọn Tìm kiếm nâng cao

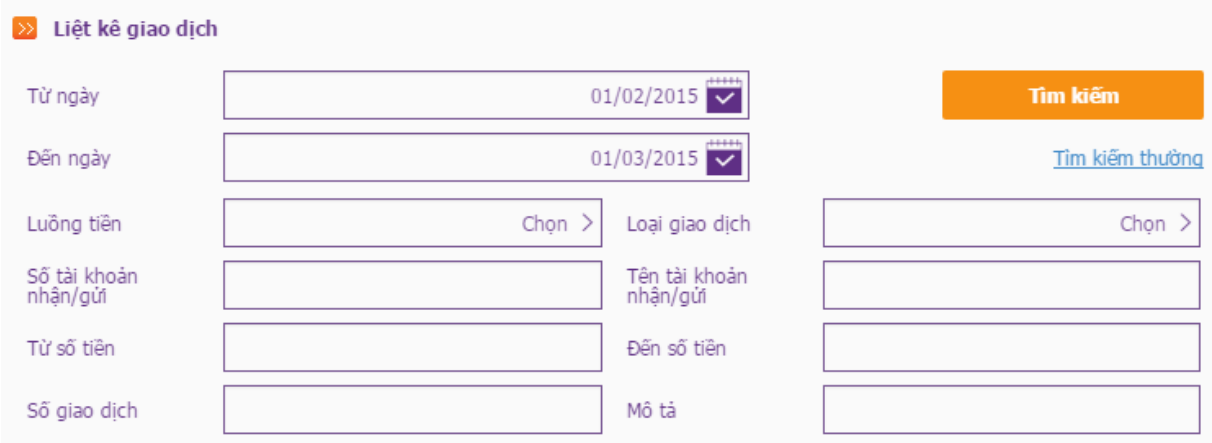

Liệt kê giao dịch

Từ ngày 01/02/2015 Tìm kiếm

Đến ngày 01/03/2015 Tìm kiếm thường

Luồng tiền Chọn Loại giao dịch Chọn

Số tài khoản nhận/gửi Tên tài khoản nhận/gửi

Từ số tiền Đến số tiền

Số giao dịch Mô tả

Sau đó Khách hàng nhấp vào tìm kiếm, sẽ hiển thị sao kê giao dịch

Liệt kê giao dịch

Từ ngày 12/04/2015

Đến ngày 12/05/2015

Tìm kiếm

Tìm kiếm nâng cao

Thời gian	Diễn giải	Ghi nợ	Ghi có	Số dư	Mã GD
11/05/2015 08:07:12	CK cho cong ty Nasco	-1,000,000		20,000,000	1234
11/05/2015 08:07:12	Thu phí giao dịch số 1234	-10,000		19,990,000	1235
11/05/2015 08:07:12	Thuế VAT giao dịch số 1234	-10,000		20,980,000	1236
12/05/2015 09:07:12	Cong ty Vinasoft CK		+ 2,000,000	22,980,000	1237
23/05/2015 10:23:24	CK Tung di cong tac	-3,000,000		19,980,000	1238
12/07/2015 2:20:15	Giao dich the tin dung	-2,000,000		17,680,000	1240
12/07/2015 2:20:15	Giao dich trả lương	-2,0000,000,000		16,680,000	1240

Số dư đầu kỳ: 1,000,000 VNĐ

Tổng ghi có: + 6,000,000 VNĐ

Tổng ghi nợ: - 6,000,000 VNĐ

Số dư cuối kỳ: 2,000,000 VNĐ

II. Tiền gửi Có kỳ hạn

1 Truy vấn tiền gửi Có kỳ hạn

Hệ thống hiển thị 2 loại tiền gửi: Tiền gửi tại quầy và Tiền gửi trực tuyến

Thông tin tiền gửi CKH | Tra cứu giao dịch

Tiền gửi tại quầy

Số tài khoản	Loại tiền gửi	Số tiền	Lãi suất (/năm)	Ngày gửi	Ngày hết hạn	Loại tiền	Lãi tạm tính
00054403053	TKIEM CN THUONG LAI CUOI KY, VND	803,186,667.00	4.70%	16/04/2015	16/05/2015	VND	-
00054403055	TKIEM CN THUONG LAI CUOI KY, VND	501,950,000.00	4.90%	02/05/2015	02/06/2015	VND	-

Tổng số tiền gốc (VND): 1,305,136,667.00

Tiền gửi trực tuyến

Số tài khoản	Loại tiền gửi	Số tiền	Lãi suất (/năm)	Ngày gửi	Ngày hết hạn	Loại tiền	Lãi tạm tính
00054403039	TKIEM CN ESAVINGS LCK,VND	205,171,508.00	5.00%	11/05/2015	11/06/2015	VND	854,881
00054403046	TKIEM CN ESAVINGS LCK,VND	101,272,021.00	4.80%	15/04/2015	15/05/2015	VND	405,088
00054403047	TKIEM CN ESAVINGS LCK,VND	151,895,424.00	4.80%	20/04/2015	20/05/2015	VND	607,582
00054403051	TKIEM CN ESAVINGS LCK,VND	151,857,613.00	5.00%	13/05/2015	13/06/2015	VND	632,740
00054403056	TKIEM CN ESAVINGS LCK,VND	301,200,000.00	5.00%	06/05/2015	06/06/2015	VND	1,255,000

Tổng số tiền gốc (VND): 1,261,796,566.00

Gửi tiền trực tuyến

Khách hàng có thể Click vào Gửi tiền trực tuyến để thực hiện gửi tiền trực tuyến

2 Thực hiện giao dịch tiền gửi trực tuyến

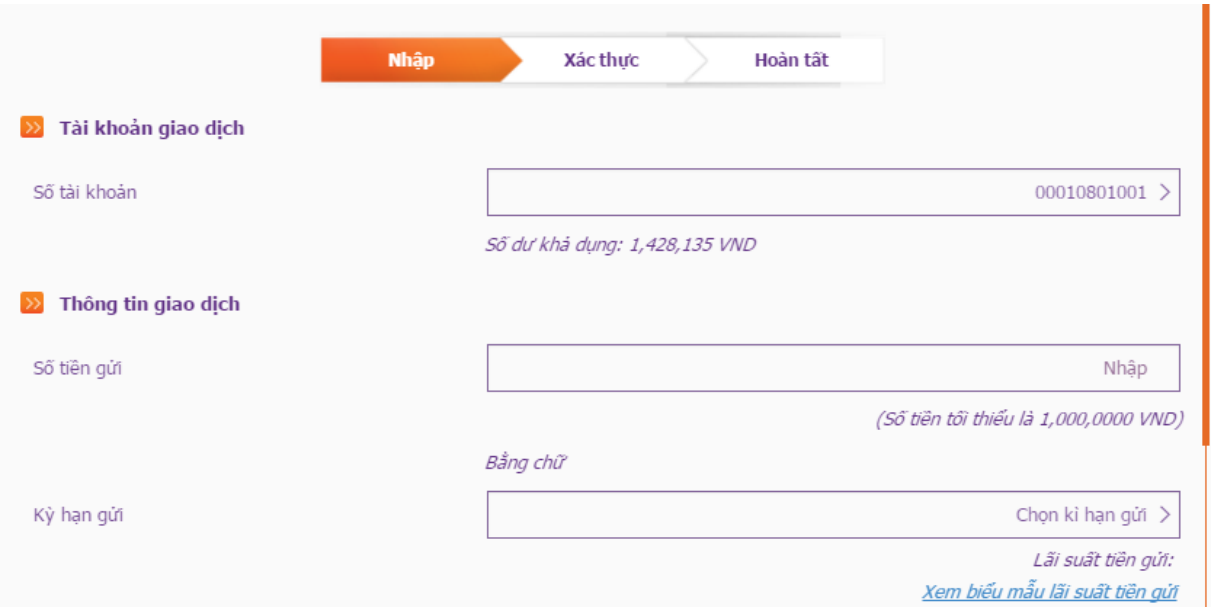

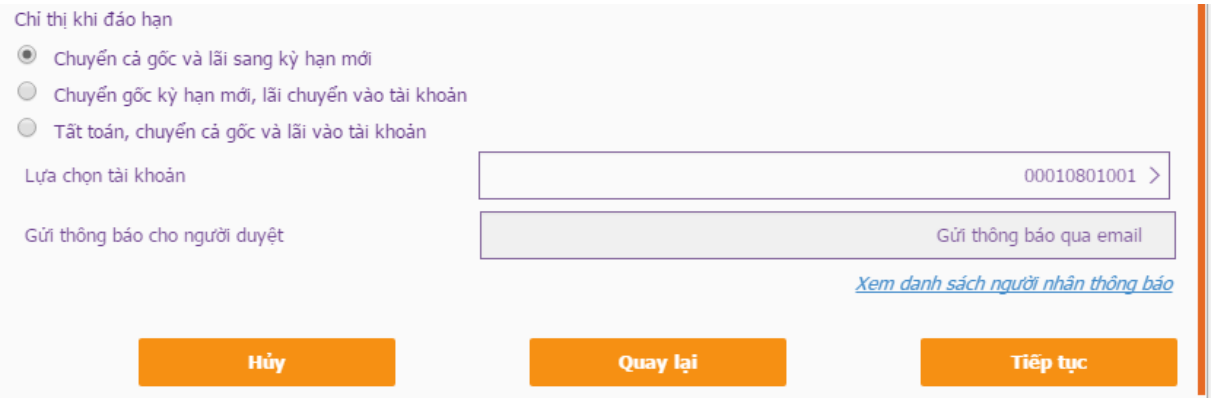

Khách hàng Click vào Xem biểu lãi suất tiền gửi để tham khảo:

Biểu mẫu lãi suất tiền gửi	
01 Tuần	1%
02 Tuần	1%
03 Tuần	1%
01 Tháng	5.2%
02 Tháng	5.3%

3 Tra cứu giao dịch tiền gửi Có kỳ hạn

Khách hàng điền các thông tin truy vấn sau đó nhấp nút tìm kiếm để hiển thị kết quả

CHUYỂN KHOẢN:

I. CHUYỂN KHOẢN TRONG TPBANK

1. Chuyển khoản tới tài khoản TPBank khác

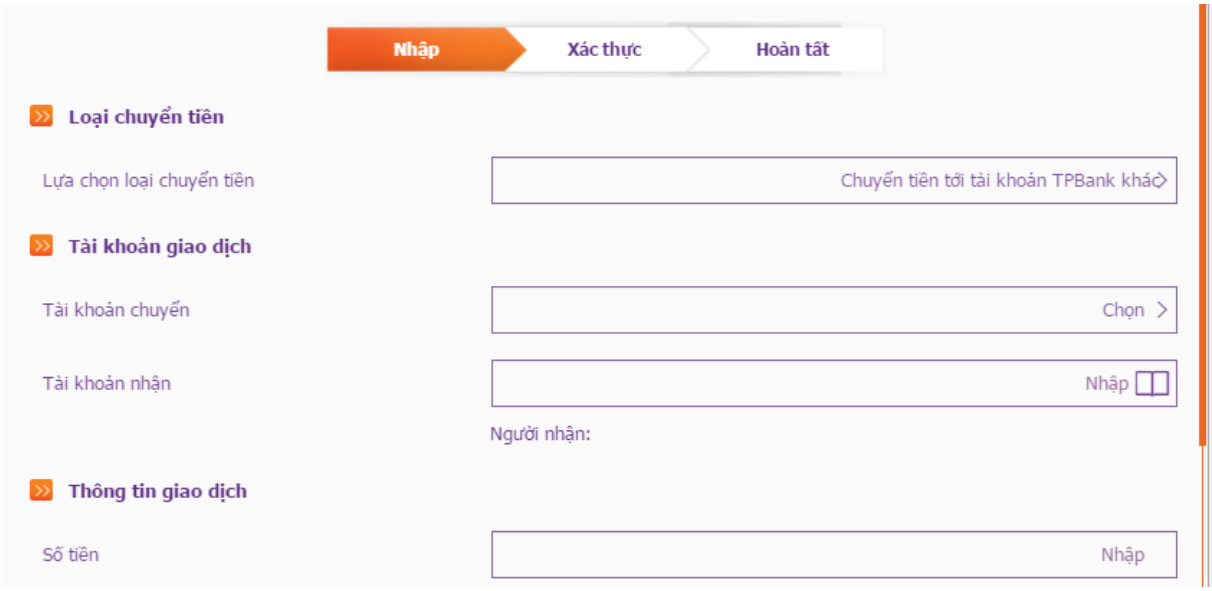

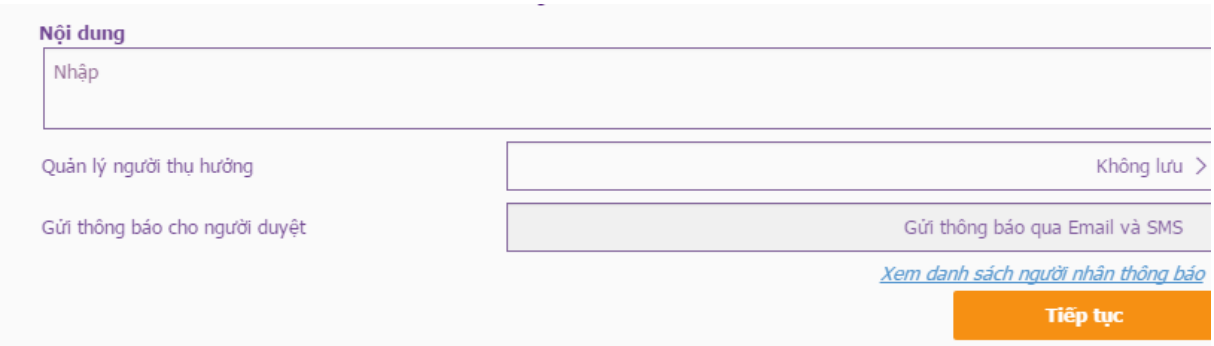

2. Chuyển khoản giữa các tài khoản của doanh nghiệp

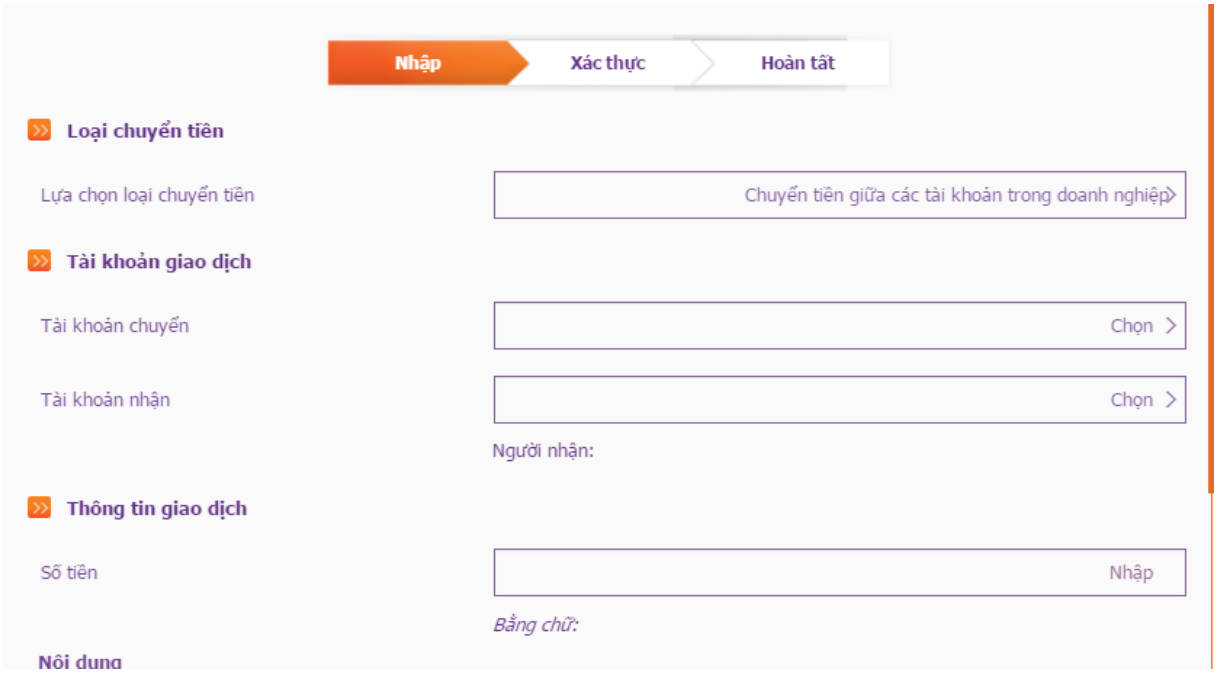

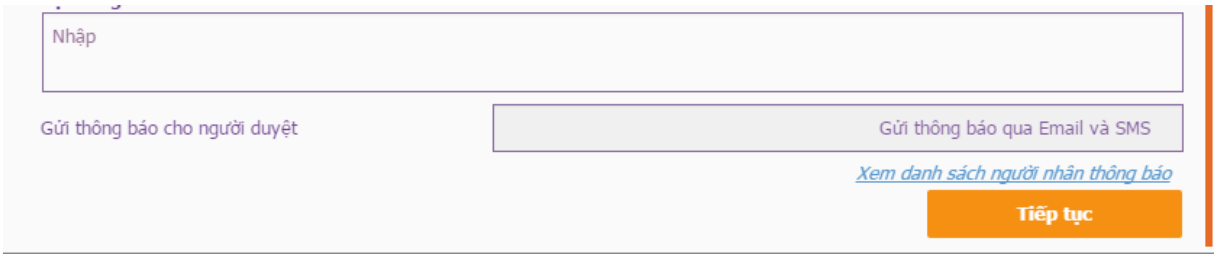

II. CHUYỂN KHOẢN LIÊN NGÂN HÀNG

III. CHUYỂN KHOẢN ĐỊNH KỲ

1. Lập giao dịch

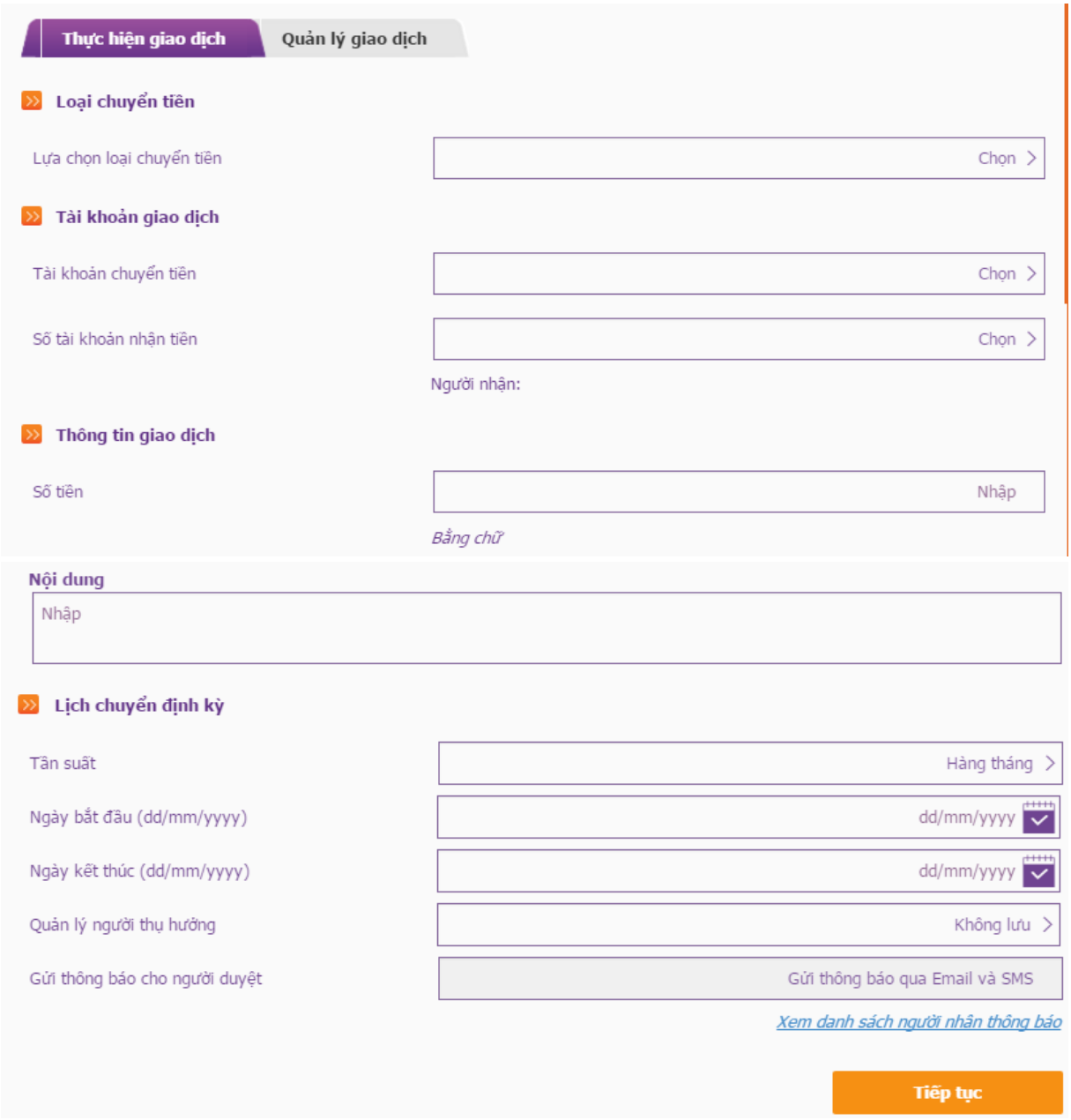

2. Quản lý giao dịch

STT	Ngày lập	Số tiền	Tên người nhận	Trạng thái	Người duyệt	Ngày kết thúc	Mã giao dịch
1	01/03/2015 08:03:20	250,000	CUSTOMER66699888	Chờ duyệt		20/11/2015 12:11:00	*1506010000006222*

IV. CHUYỂN KHOẢN THEO LÔ/TRẢ LƯƠNG

Khách hàng chọn một trong các phương thức

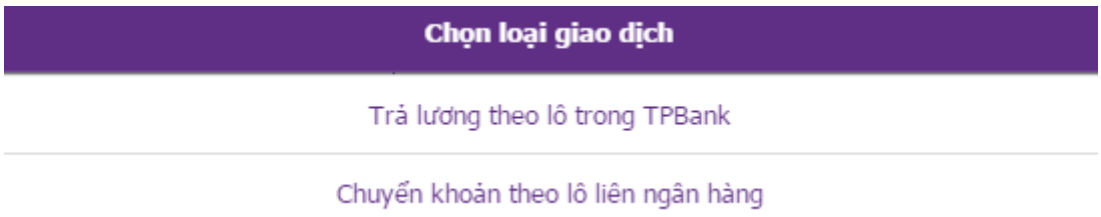

Ghi chú: Chức năng Trả lương theo lô trong TPBank chỉ được thực hiện khi Khách hàng đã ký hợp đồng dịch vụ trả lương qua TPBank.

1. Chuyển khoản trả lương trong TPBank

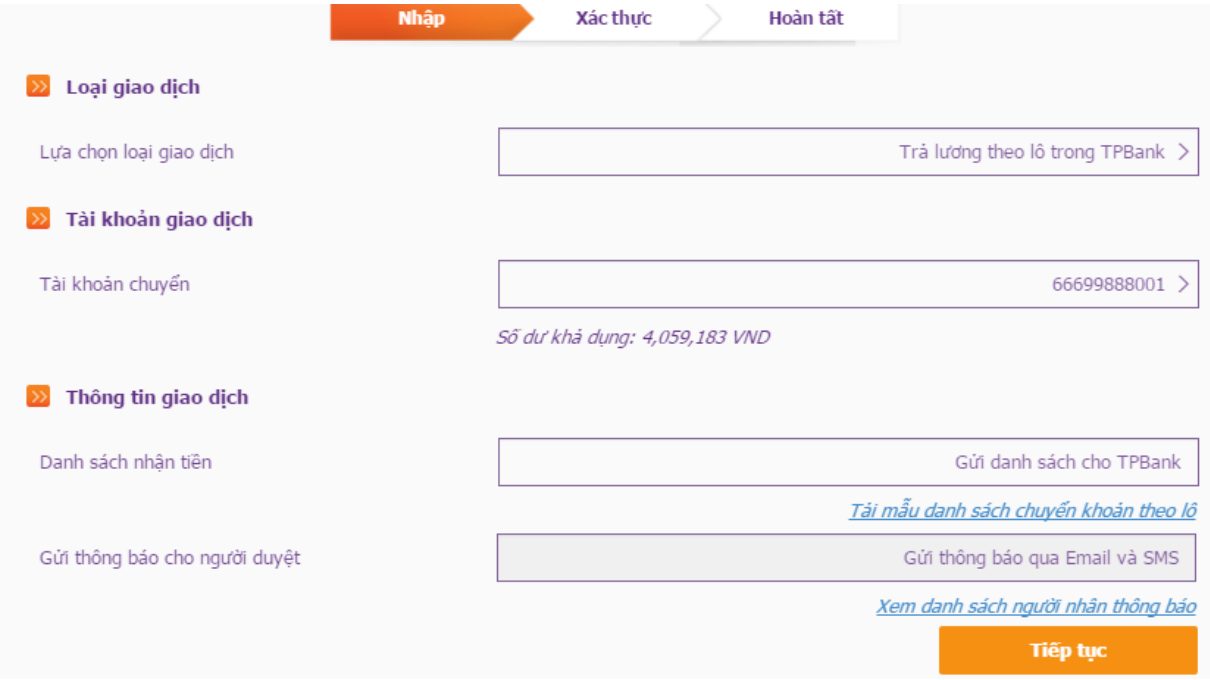

Khách hàng Click vào *Tải mẫu danh sách chuyển khoản theo lô* để tải mẫu về. Sau khi đã tải mẫu, Khách hàng nhập danh sách cần chuyển khoản theo lô:

A	B	C	D	E
STT	**Tên KH thụ hưởng** *(Dùng chữ không dấu. Tránh các ký tự đặc biệt như #$%^)*	**Mô tả** *(Dùng chữ không dấu. Tránh các ký tự đặc biệt như #$%^)*	**Số tiền**	**Tài khoản thụ hưởng** *(dãy số liền không phân cách)*
1	CUSTOMER00111501	Chuẩn không cần chỉnh	500.000	00111501002
2	long	1213	20.000.000	05111986001
3	test	1214	500.000	34343434
4	thu	1215	20.000	5656565

Lưu ý: toàn bộ trường báo lỗi đều không có lỗi trước khi save. Trường hợp báo lỗi, Khách hàng đọc báo lỗi và kiểm tra lại.

Sau khi nhập hoàn tất, Khách hàng click vào

Gửi danh sách cho TPBank

để gửi danh sách trả lương cho TPBank. Sau khi nhập xong trường thông tin sẽ update tên file:

CKLNH - Chuan.xlsx

Sau đó Khách hàng nhấp tiếp tục: **Tiếp tục**

Hệ thống chuyển tới màn hình Xác thực lại giao dịch:

Nhập | **Xác thực** | Hoàn tất

Tài khoản chuyển

Loại giao dịch	Trả lương theo lô trong TPBank
Tài khoản chuyển	66699888001
Số dư khả dụng	4,059,183 VND
Tổng số tiền chuyển	22,996,000 VND VND
Tổng phí dịch vụ	0 VND VND
Số dư còn lại sau khi chuyển	-18,936,817 VND VND

Và danh sách bảng kê lương được tải lên hệ thống kèm theo báo lỗi

TPBank

Thông tin giao dịch

STT	Tên người nhận	Mô tả	Số tiền	Tài khoản nhận	Trạng thái
1	CUSTOMER00111501	Chuan khong can chinh	500,000 VND	00111501002	✓
2	LONG	1213	20,000,000 VND	05111986001	✗
	Có lỗi xảy ra: Tên không đúng				
3	TEST	1214	500,000 VND	34343434	✗
	Có lỗi xảy ra: Số tài khoản không hợp lệ				
4	THU	1215	20,000 VND	5656565	✗
	Có lỗi xảy ra: Số tài khoản không hợp lệ				
5	XEM		450,000 VND	8787878	✗
	Có lỗi xảy ra: Chưa có dữ liệu				
6	CO		1,526,000 VND	34343433	✗

Trường hợp món lương báo lỗi sẽ hiển thị trạng thái ✗ ngược lại là ✓

Khách hàng sửa lại các lệnh ở trạng thái ✗ bằng cách lựa chọn vào nút "Sửa đổi"

Hệ thống chuyển đến màn hình chứa từng món, sau đó Khách hàng sửa các thông tin tương ứng: Tên người nhận, mô tả, số tiền, tài khoản nhận, ngân hàng nhận.

Thực hiện giao dịch | Quản lý giao dịch

Nhập → Xác thực → Hoàn tất

Thông tin giao dịch

STT	Tên người nhận	Mô tả	Số tiền	Tài khoản nhận	Ngân hàng nhận
1	CUSTOMER001115	IG.Chuan	10,000	00111501002	
	Có lỗi xảy ra: Chưa có dữ liệu				
2	CUSTOMER000008	IG.Chinh	900,000	00000878001	
	Có lỗi xảy ra: Chưa có dữ liệu				

Quay lại | Tiếp tục

Sau khi sửa xong các món lỗi, Khách hàng click vào nút tiếp tục, hệ thống hiển thị màn hình:

STT	Tên người nhận	Mô tả	Số tiền	Tài khoản nhận	Trạng thái
1	CUSTOMER00111501	IG.Chuan	10,000 VND	00111501002	✓
2	CUSTOMER05111986	IG.Chinh	20,000 VND	05111986001	✓
3	CUSTOMER00111501	IG.Chuan	30,000 VND	00111501002	✓
4	CUSTOMER05111986	IG.Chinh	40,000 VND	05111986001	✓
5	CUSTOMER00111501	IG.Chuan	50,000 VND	00111501002	✓
6	CUSTOMER05111986	IG.Chinh	60,000 VND	05111986001	✓
7	CUSTOMER00111501	IG.Chuan	70,000 VND	00111501002	✓
8	CUSTOMER05111986	IG.Chinh	80,000 VND	05111986001	✓
9	CUSTOMER00111501	IG.Chuan	90,000 VND	00111501002	✓
10	CUSTOMER05111986	IG.Chinh	100,000 VND	05111986001	✓

Và Khách hành Click vào tiếp tục **Tiếp tục** để chuyển tới màn hình xác thực để hoàn tất việc nhập giao dịch.

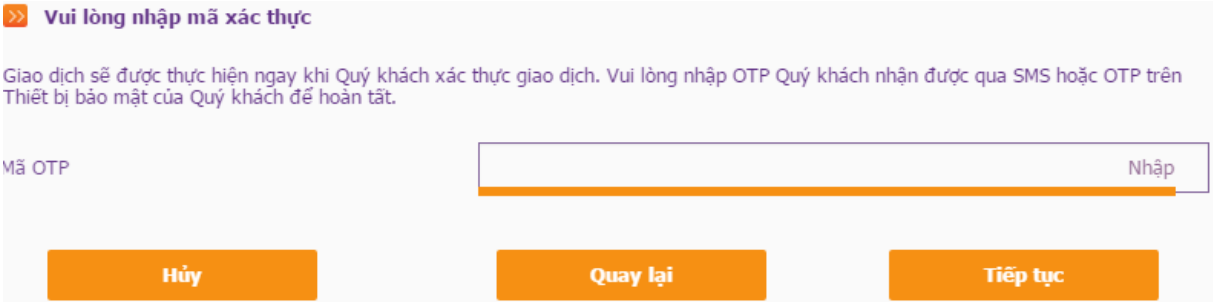

2. Chuyển khoản theo lô liên ngân hàng

Khách hàng chọn

Sau khi đã tải mẫu, Khách hàng nhập danh sách cần chuyển khoản theo lô:

STT	Tên KH thụ hưởng (Dùng chữ không dấu. Tránh các ký tự đặc biệt như #$%^)	Mô tả (Dùng chữ không dấu. Tránh các ký tự đặc biệt như #$%^)	Số tiền	Tài khoản thụ hưởng (đây số liền không phân cách)	Ngân hàng thụ hưởng (Click vào ô dưới và chọn ngân hàng trong danh sách, nếu chọn sai nhấp delete để chọn lại)	Chi nhánh (Chỉ thực hiện sau khi chọn ngân hàng thụ hưởng, nếu không nhấp delete để chọn lại)	Mã Ngân hàng (Nếu không có mã Citad phải chọn lại chi nhánh)	Báo lỗi
1	Artour Babaev	Tra tien no	500.000	00001232001	ShinhanBank	CN Ha Noi	01616002	
2	Clinton Loomis	Cho vay	2.000.000	00000135001	HSBC	Viet Nam	79617001	
3	Peter Pandam	Hoi lo	5.000.000	00000878001	CitiBank	TP HCM	79605001	

Lưu ý: toàn bộ trường báo lỗi đều không có lỗi trước khi save. Trường hợp báo lỗi, Khách hàng đọc báo lỗi và kiểm tra lại.

Chi nhánh (Chỉ thực hiện sau khi chọn ngân hàng thụ hưởng, nếu không nhấp delete để chọn lại)	Mã Ngân hàng (Nếu không có mã Citad phải chọn lại chi nhánh)	Báo lỗi
CN Ha Noi	01616002	
CN Can Tho		Không có mã ngân hàng, kiểm tra Chi nhánh/Ngân hàng thụ hưởng
TP HCM	79605001	

Sau khi nhập hoàn tất, Khách hàng click vào

để gửi danh sách cho TPBank. Sau khi nhập xong trường thông tin sẽ update tên file:

Sau đó Khách hàng nhấp tiếp tục: **Tiếp tục**

Hệ thống hiển thị chi tiết giao dịch:

Tài khoản chuyển	68888888001
Số dư khả dụng	1,143,765 VND
Tổng số tiền chuyển	910,000 VND
Tổng phí dịch vụ	0 VND
Số dư còn lại sau khi chuyển	233,765 VND

Thông tin giao dịch

STT	Tên người nhận	Mô tả	Số tiền	Tài khoản nhận	Ngân hàng nhận	Tên chi nhánh	Mã ngân hàng	Trạng thái
1	CUSTOMER00111501	IG.Chuan	10,000 VND	00111501002			1.00	✕
	Có lỗi xảy ra: Chưa có dữ liệu							
2	CUSTOMER00000878	IG.Chinh	900,000 VND	00000878001				✕
	Có lỗi xảy ra: Chưa có dữ liệu							

Quay lại | Chỉnh sửa | Tiếp tục

Trường hợp có giao dịch báo lỗi, Khách hàng nhấp vào chỉnh sửa để sửa giao dịch

Thực hiện giao dịch | Quản lý giao dịch

Nhập → Xác thực → Hoàn tất

Thông tin giao dịch

STT	Tên người nhận	Mô tả	Số tiền	Tài khoản nhận	Ngân hàng nhận
1	CUSTOMER001115	IG.Chuan	10,000	00111501002	
	Có lỗi xảy ra: Chưa có dữ liệu				
2	CUSTOMER000008	IG.Chinh	900,000	00000878001	
	Có lỗi xảy ra: Chưa có dữ liệu				

Quay lại | Tiếp tục

Sau khi sửa đổi, Khách hàng nhấp tiếp tục

1	CUSTOMER001115(	IG.Chuan	10,000	00111501002	SBV
	Có lỗi xảy ra: Chưa có dữ liệu				
2	CUSTOMER0000087	IG.Chinh	900,000	00000878001	Vietinbank
	Có lỗi xảy ra: Chưa có dữ liệu				
1	CUSTOMER001115(	IG.Chuan	10,000	00111501002	SBV
	Có lỗi xảy ra: Chưa có dữ liệu				
2	CUSTOMER0000087	IG.Chinh	900,000	00000878001	Vietinbank
	Có lỗi xảy ra: Chưa có dữ liệu				
1	CUSTOMER001115(	IG.Chuan	10,000	00111501002	SBV
	Có lỗi xảy ra: Chưa có dữ liệu				
2	CUSTOMER0000087	IG.Chinh	900,000	00000878001	Vietinbank
	Có lỗi xảy ra: Chưa có dữ liệu				

Quay lại | Tiếp tục

Trạng thái đã được cập nhật là OK

Trạng thái
✓

CHUYỂN KHOẢN THEO LÔ/TRẢ LƯƠNG

Thực hiện giao dịch | Quản lý giao dịch

Nhập → Xác thực → Hoàn tất

Tài khoản chuyển

Loại giao dịch	Chuyển khoản theo lô liên ngân hàng
Tài khoản chuyển	68888888001
Số dư khả dụng	1,143,765 VND
Tổng số tiền chuyển	910,000 VND
Tổng phí dịch vụ	44,000 VND
Số dư còn lại sau khi chuyển	189,765 VND

Thông tin giao dịch

STT	Tên người nhận	Mô tả	Số tiền	Tài khoản nhận	Ngân hàng nhận	Tên chi nhánh	Mã ngân hàng	Trạng thái
1	CUSTOMER00111501	IG.Chuan	10,000 VND	00111501002	SBV	NHNN CN tinh An Giang	89101001	✓
2	CUSTOMER00000878	IG.Chinh	900,000 VND	00000878001	Vietinbank	NHTMCP Cong thuong CN An Giang	89201001	✓

Quay lại | Tiếp tục

Khách hàng nhấp tiếp tục để xác thực

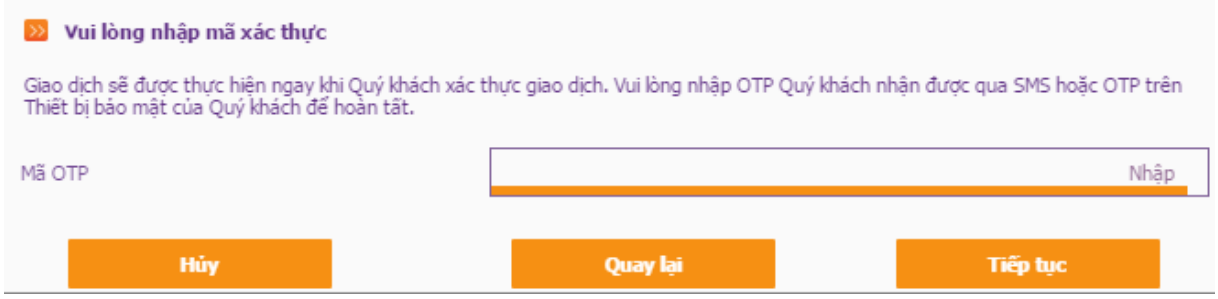

V. TRUY VẤN GIAO DỊCH

Khách hàng nhập tiêu chí tìm kiếm sau đó click vào tìm kiếm

Hệ thống hiển thị thông tin tương ứng với điều kiện tìm kiếm

STT	Ngày lập	Số tiền	Tên người nhận	Trạng thái	Người duyệt	Mã giao dịch
1	01/03/2015 11:03:38	90,000	eddef	Chờ duyệt		*1506010000006270*
2	01/03/2015 06:03:50	100	CUSTOMER00000182	Chờ duyệt		*1506010000006189*
3	25/02/2015 03:02:17	100,000	CUSTOMER22558888	Chờ duyệt		*1505610000005757*
4	23/02/2015 12:02:14	10,000	Nguyen van A	Duyệt một phần	VietNQ02, HieuNT03, TrungVQ04	*1505410000005679*
5	23/02/2015 12:02:25	100,000	CUSTOMER22558888	Duyệt một phần	HieuNT03	*1505410000005677*
6	23/02/2015 08:02:38	20,000	CUSTOMER22558888	Đã duyệt	VietNQ02, HieuNT03, HungNV05, TrungVQ04	*1505410000005648*
7	23/02/2015 08:02:11	10,000	CUSTOMER22558888	Duyệt một phần	VietNQ02, HieuNT03	*1505410000005647*

VI. QUẢN LÝ NGƯỜI THỤ HƯỞNG

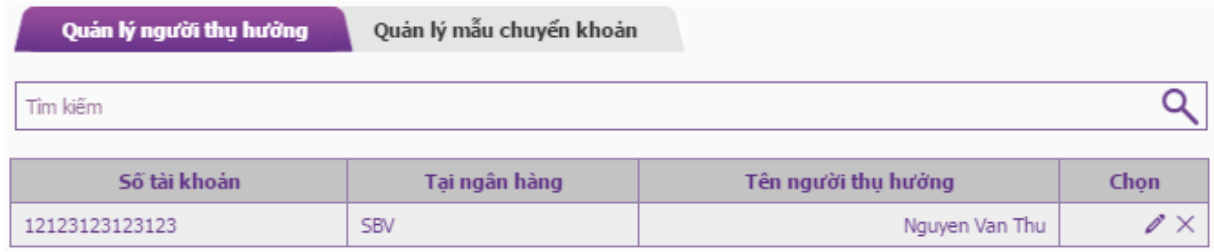

Số tài khoản	Tại ngân hàng	Tên người thụ hưởng	Chọn
12123123123123	SBV	Nguyen Van Thu	

Khách hàng chọn để sửa lại mẫu:

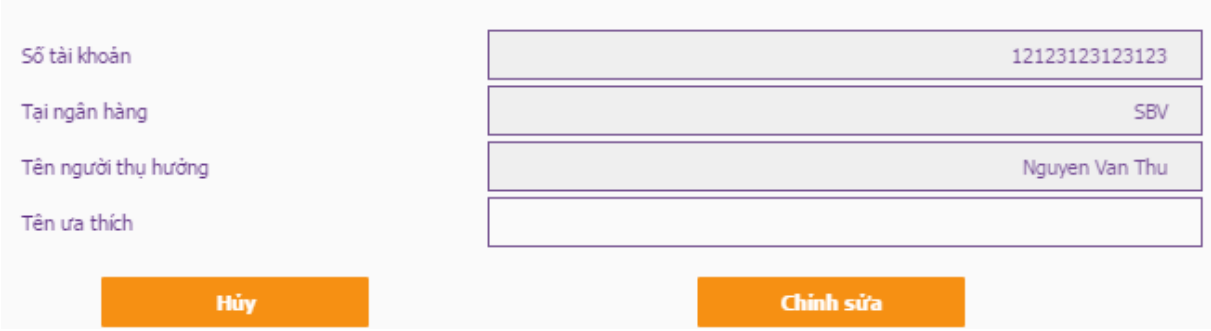

Khách hàng chọn để xóa bỏ mẫu:

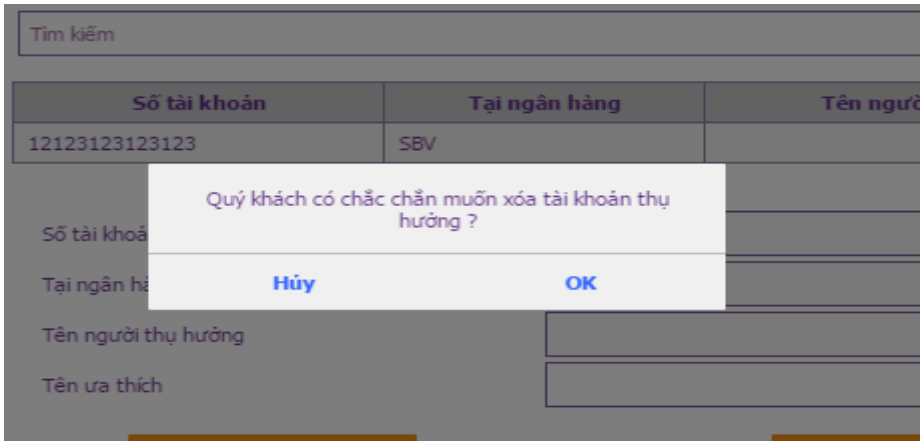

Khách hàng vào Quản lý mẫu chuyển khoản để xem mẫu chuyển khoản:

Khách hàng nhấp vào tìm kiếm sẽ hiển thị các kết quả:

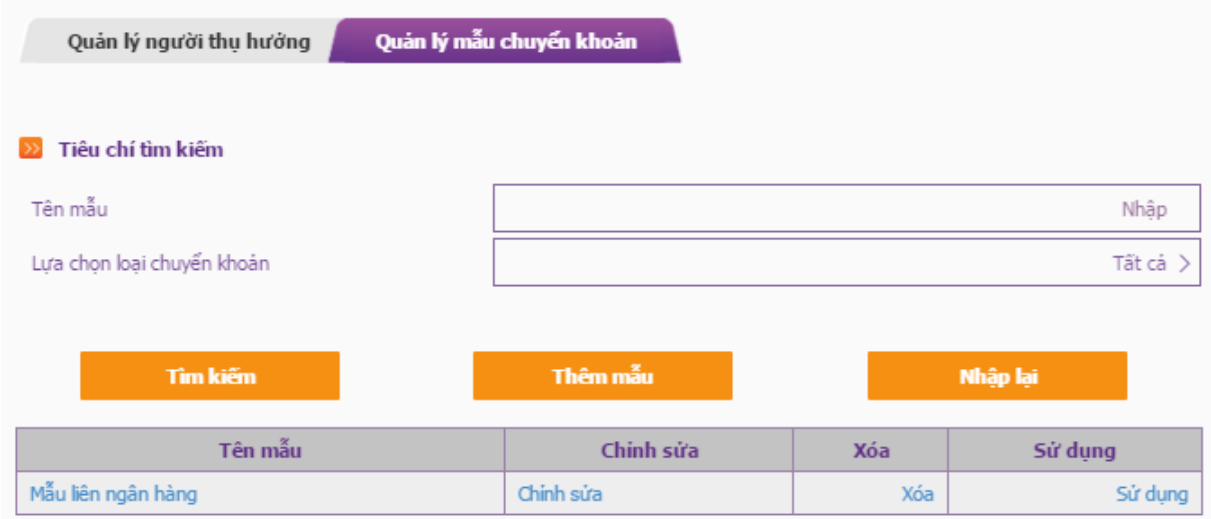

Từ màn hình hiển thị, Khách hàng có thể chỉnh sửa, xóa, sử dụng mẫu.

THANH TOÁN DỊCH VỤ:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DỊCH VỤ THANH TOÁN THUẾ (EZ.TAX)

1 Thanh toán thuế (Ez.tax)

KH thực hiện giao dịch thanh toán thuế qua: Giao dịch thanh toán dịch vụ: Thanh toán thuế. Hiện tại, các loại thuế có thể thanh toán gồm: Thuế xuất nhập khẩu, thuế nội địa, thuế thu nhập cá nhân, thuế trước bạ (ô tô, xe máy, nhà đất), thuế tài chính.

1.1 Thanh toán thuế nội địa, thuế thu nhập cá nhân, thuế trước bạ (ô tô, xe máy, nhà đất), thuế tài chính.

Bước 1:

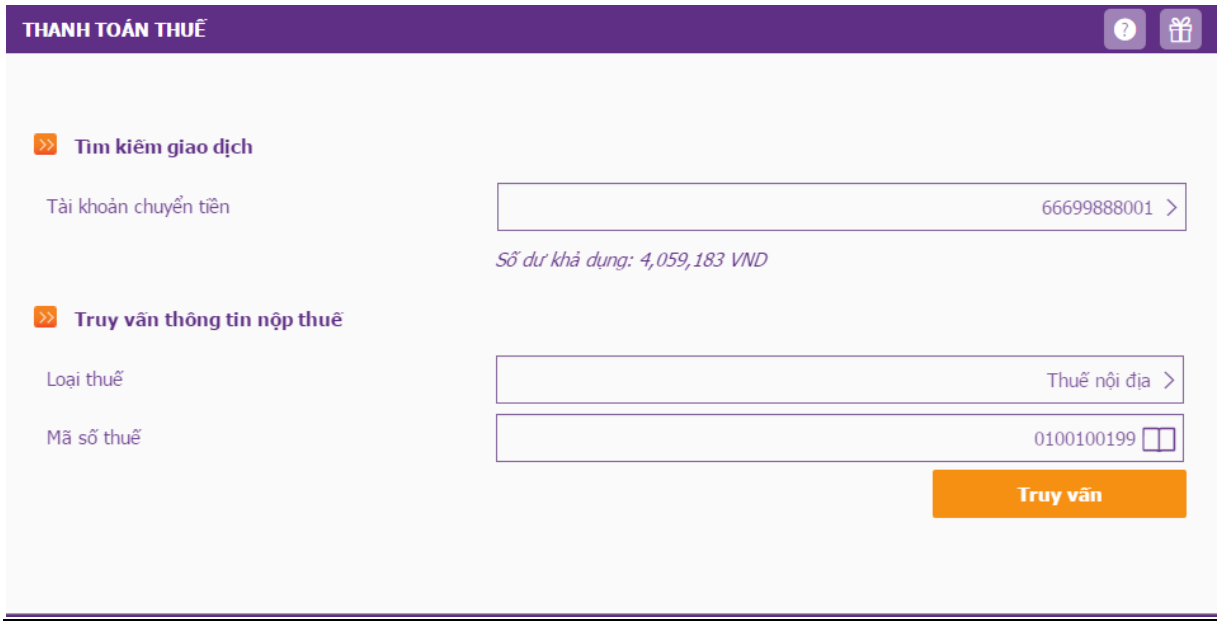

KH chọn thuế nội địa trong danh sách và nhập mã số thuế, sau đó click vào button truy vấn

Bước 2:

Sau khi click vào truy vấn, hệ thống trả về các thông tin truy vấn

- KH chọn tài khoản thu NSNN:

- KH chọn từng khoản thuế phải trả, tương ứng với từng nội dung kinh tế:

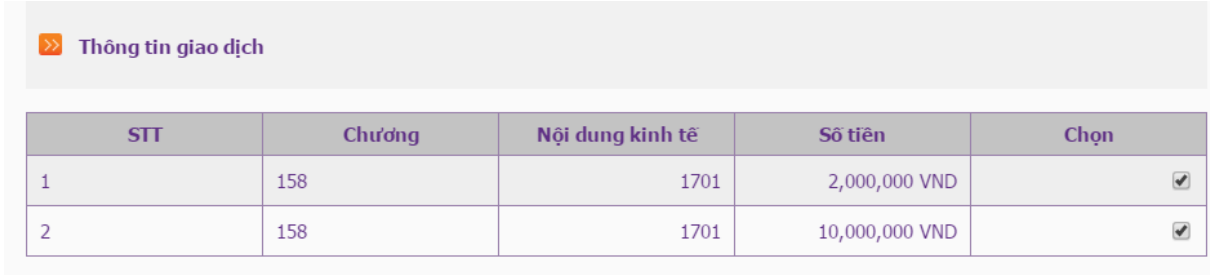

STT	Chương	Nội dung kinh tế	Số tiền	Chọn
1	158	1701	2,000,000 VND	☑
2	158	1701	10,000,000 VND	☑

Lưu ý: Đối với trường hợp Khách hàng chọn quá nhiều tiểu mục nộp thuế cho một giao dịch, hệ thống sẽ thông báo Khách hàng chọn ít hơn vì Nội dung giao dịch hiện đang vượt quá số ký tự cho phép (nội dung giao dịch chuyển khoản liên ngân hàng vào tài khoản kho bạc không vượt quá 210 ký tự).

- KH nhập số hiệu kho bạc, và có thể lưu thông tin truy vấn cho lần truy cập lần sau, có thể nhập nội dung giao dịch hoặc bỏ trống, sau đó nhấp tiếp tục:

Bước 3:

- Hệ thống chuyển tới màn hình kiểm tra
- KH xem lại chính xác thông tin đã nhập
- Đối với trường nội dung: Hệ thống tự nhập cho KH theo đúng quy cách diễn giải thanh toán thuế.
- Nếu các thông tin đã khớp đúng, KH nhấp vào Tiếp tục để chuyển đến màn hình xác nhận.

Nhập | Xác thực | Hoàn tất

Thông tin tài khoản

Tài khoản chuyển	66699888001
Số dư khả dụng	4,059,183 VND

Thông tin người nộp thuế

Mã số thuế	0100100199
Người nộp thuế	Công Ty Cổ Phần Ngân Sơn
Địa chỉ người nộp thuế	Số 01, Đường TS1, Khu công nghiệp Tiên Sơn, Xã Hoàn Sơn

Thông tin nộp thuế

Loại thuế	01 - Thuế nội địa
Mã cơ quan quản lý thu	0012 - KBNN Ba Dinh - Ha Noi
Tài khoản thu NSNN	312 - TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT
Cơ quan quản lý thu	1054024 - Chi cuc Thue test

Thông tin giao dịch

Số tiền	12,000,000 VND
Phí giao dịch	8,800 VND
Số dư sau khi chuyển tiền	-7,949,617 VND
Nội dung	MST0100100199 NOP C158 TM1701 ST2.000.000D KT CTKBNN Ba Dinh - Ha Noi NOP C158 TM1701 ST10.000.000D KT CTKBNN Ba Dinh - Ha Noi
Ngày hiệu lực	04/03/2015

Lưu thông tin truy vấn	Không lưu
Gửi thông báo cho người duyệt	Gửi thông báo qua email

STT	Chương	Nội dung kinh tế	Số tiền
1	158	1701	2,000,000 VND
2	158	1701	10,000,000 VND

Hủy | Quay lại | Tiếp tục

Khách hàng có thể hủy giao dịch bằng cách click vào nút Hủy, hệ thống sẽ tự động hủy giao dịch KH vừa thực hiện,

<u>Bước 4:</u> Nhập mã xác thực từ TBBM của người khởi tạo, nhấp "Xác nhận" để hoàn tất.

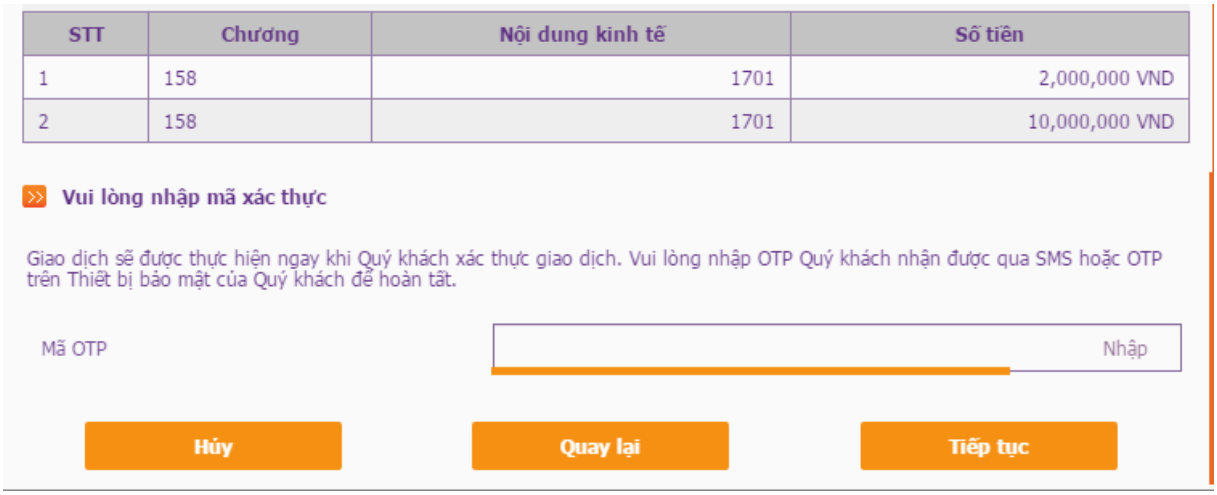

STT	Chương	Nội dung kinh tế	Số tiền
1	158	1701	2,000,000 VND
2	158	1701	10,000,000 VND

Vui lòng nhập mã xác thực

Giao dịch sẽ được thực hiện ngay khi Quý khách xác thực giao dịch. Vui lòng nhập OTP Quý khách nhận được qua SMS hoặc OTP trên Thiết bị bảo mật của Quý khách để hoàn tất.

Mã OTP | Nhập

Hủy | Quay lại | Tiếp tục

Hệ thống hiển thị giao dịch thành công:

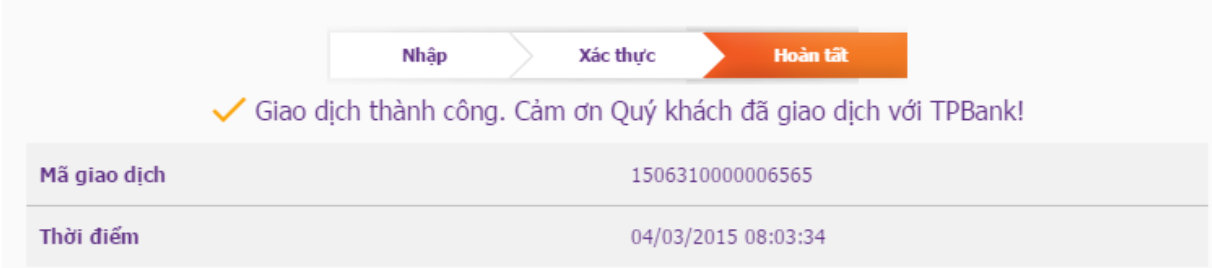

Nhập | Xác thực | Hoàn tất

Giao dịch thành công. Cảm ơn Quý khách đã giao dịch với TPBank!

Mã giao dịch	1506310000006565
Thời điểm	04/03/2015 08:03:34

1.2 Lập giao dịch thanh toán thuế xuất nhập khẩu

Bước 1:

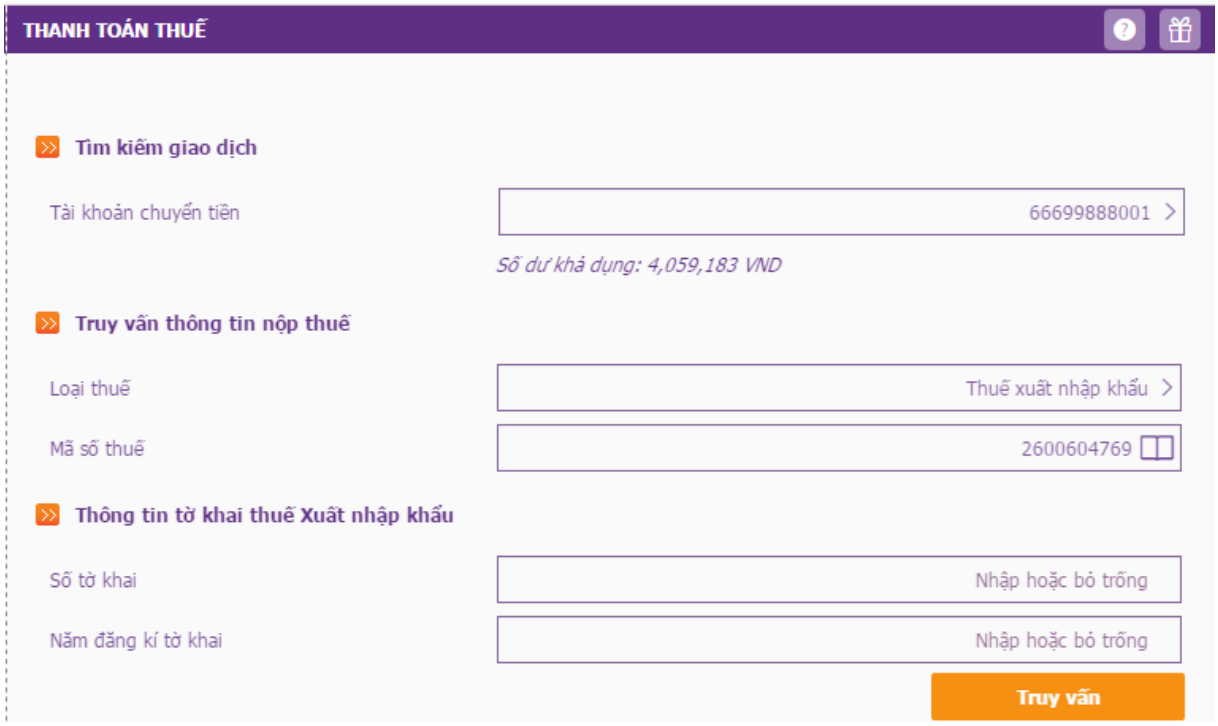

KH chọn xuất nhập khẩu trong trường loại thuế danh sách và nhập mã số thuế, sau đó click vào button truy vấn.

KH cũng có thể vừa nhập Mã số thuế vừa nhập trường Số tờ khai và/hoặc trường Năm đăng ký tờ khai hoặc bỏ trống trường Số tờ khai và Trường năm đăng ký tờ khai

Bước 2:

- Trường hợp KH chỉ nhập trường Mã số thuế và click truy vấn, hệ thống sẽ trả về danh sách các tờ khai đang còn nợ thuế:

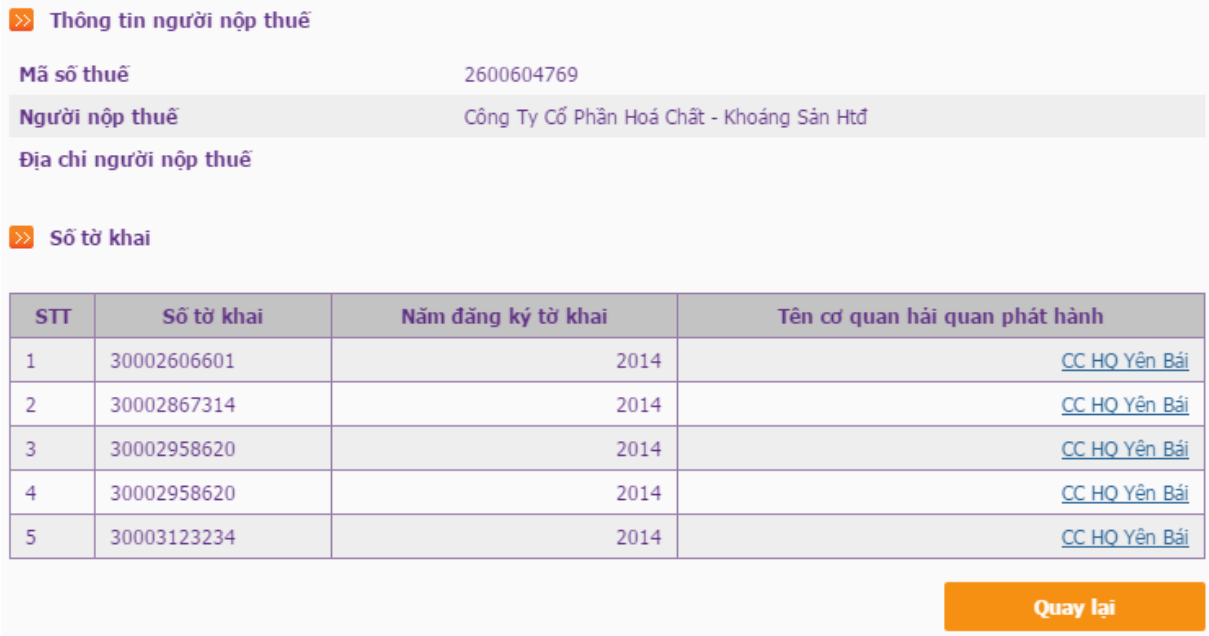

STT	Số tờ khai	Năm đăng ký tờ khai	Tên cơ quan hải quan phát hành
1	30002606601	2014	CC HQ Yên Bái
2	30002867314	2014	CC HQ Yên Bái
3	30002958620	2014	CC HQ Yên Bái
4	30002958620	2014	CC HQ Yên Bái
5	30003123234	2014	CC HQ Yên Bái

KH sẽ click vào từng cơ quan hải quan phát hành để thanh toán cho từng tờ khai

- Trường hợp KH nhập cụ thể trường Mã số thuế và nhập trường Số tờ khai và/hoặc trường Năm đăng ký tờ khai:

Số tờ khai	1585

hệ thống sẽ trả về tờ khai chính xác theo thông tin KH nhập vào:

STT	Số tờ khai	Năm đăng ký tờ khai	Tên cơ quan hải quan phát hành
1	3663	2014	Chi cuc HQ Vinh Phúc

- KH click vào Tên cơ quan hải quan phát hành (dòng chữ gạch chân) để tiến hành thanh toán thuế.

Bước 3:

Hệ thống trả về chi tiết món nợ thuế thanh toán xuất nhập khẩu

Nhập → Xác thực → Hoàn tất

Thông tin người nộp thuế

Mã số thuế	2600376865
Người nộp thuế	Công ty TNHH Rừng Sinh Thái
Địa chỉ người nộp thuế	

Thông tin nộp thuế

Loại thuế	04 - Thuế nhập khẩu
Kho bạc nhà nước thu	2570 - Phòng Giao dịch - KBNN Yên Bái
Tài khoản thu NSNN	3511 - TK tạm thu
Cơ quan quản lý thu	01BT - CC HQ Yên Bái
Số tờ khai	30003433334
Loại tiền HQ	11 - Lệ phí thủ tục hải quan
Ngày đăng ký tờ khai	2014-06-13
Mã loại hình xuất nhập khẩu	B11 - Xuất kinh doanh, XKcủa doanh nghiệp đầu tư

Thông tin nộp thuế

STT	Chương	Nội dung kinh tế	Số tiền	Chọn
1	710	4253	20,000 VND	☐

Lưu thông tin truy vấn	Lưu mã số thuế >
Gửi thông báo cho người duyệt	Gửi thông báo qua email

Xem danh sách người nhận thông báo

Quay lại | Hủy | Tiếp tục

- KH tick chọn một số tiền nợ thuế tương ứng với Chương và Nội dung kinh tế:

STT	Chương	Nội dung kinh tế	Số tiền	Chọn
1	710	4253	20,000 VND	☑

sau đó nhấp Tiếp tục để thực hiện.

- Lưu ý: Đối với trường hợp Khách hàng chọn quá nhiều tiểu mục nộp thuế cho một giao dịch, hệ thống sẽ thông báo Khách hàng chọn ít hơn vì Nội dung giao dịch hiện đang vượt quá số ký tự cho phép (nội dung giao dịch chuyển khoản liên ngân hàng vào tài khoản kho bạc không vượt quá 210 ký tự).

Bước 4:

- Hệ thống chuyển tới màn hình kiểm tra

- KH xem lại chính xác thông tin đã nhập
- Đối với trường nội dung: Hệ thống tự nhập cho KH theo đúng quy cách diễn giải thanh toán thuế.
- Nếu các thông tin đã khớp đúng, KH nhấp vào Tiếp tục để xác thực

STT	Chương	Nội dung kinh tế	Số tiền
1	158	1701	2,000,000 VND
2	158	1701	10,000,000 VND

Vui lòng nhập mã xác thực

Giao dịch sẽ được thực hiện ngay khi Quý khách xác thực giao dịch. Vui lòng nhập OTP Quý khách nhận được qua SMS hoặc OTP trên Thiết bị bảo mật của Quý khách để hoàn tất.

Mã OTP Nhập

Hủy | Quay lại | Tiếp tục

Hệ thống hiển thị giao dịch thành công:

Nhập > Xác thực > Hoàn tất

Giao dịch thành công. Cảm ơn Quý khách đã giao dịch với TPBank!

Mã giao dịch	1506310000006565
Thời điểm	04/03/2015 08:03:34

1.3 Duyệt giao dịch thanh toán thuế

Bước 1:

KH đăng nhập vào eBank với tư cách là Người duyệt

KH truy cập vào cây menu duyệt giao dịch

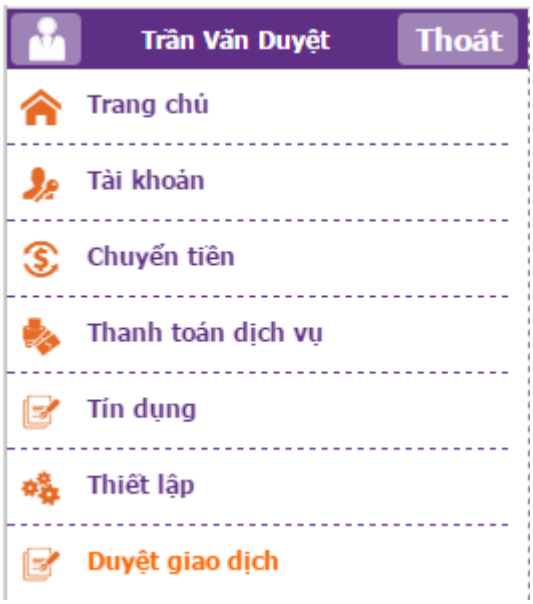

Hệ thống chuyển tới màn hình Danh sách chờ duyệt, trong đó có các giao dịch Thu thuế:

Click vào Thu thuế, hệ thống chuyển tiếp đến danh sách các giao dịch cần duyệt chi tiết.

Bước 2:

KH click vào tìm kiếm, hệ thống sẽ hiển thị danh sách giao dịch cần duyệt:

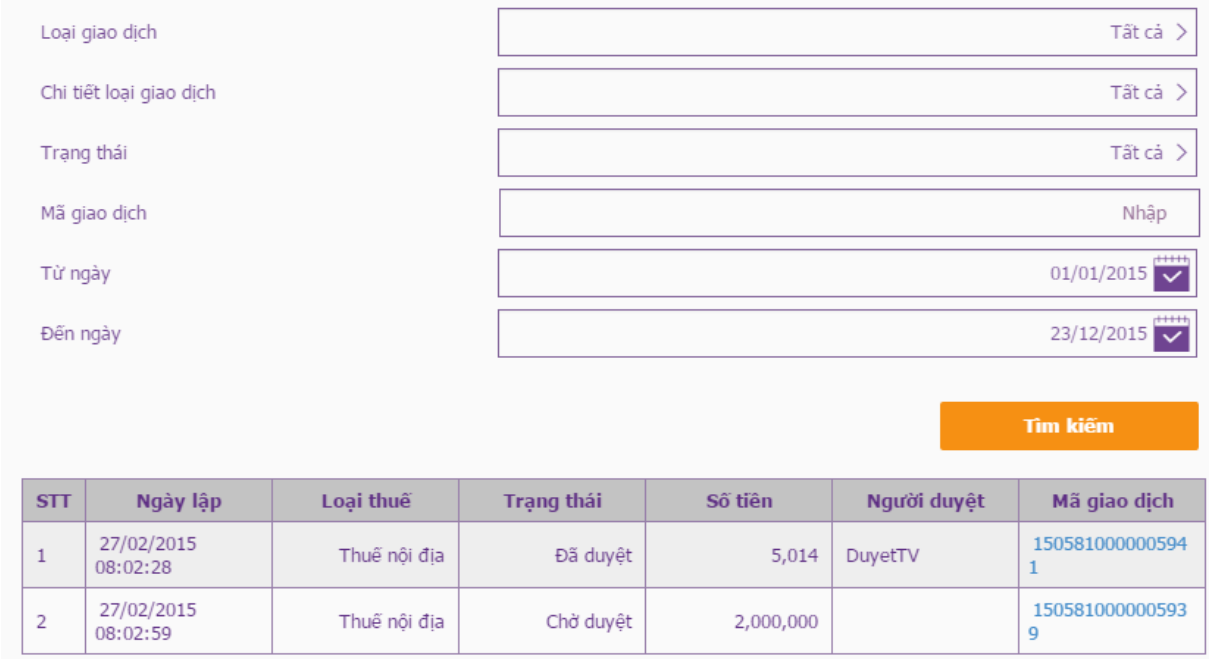

<u>Bước 2:</u> KH click vào từng số tham chiếu để duyệt giao dịch

<u>Bước 3:</u> Tại màn hình "Xác minh phê duyệt", khách hàng chọn "Duyệt" hoặc "Từ chối" để hoàn tất thao tác.

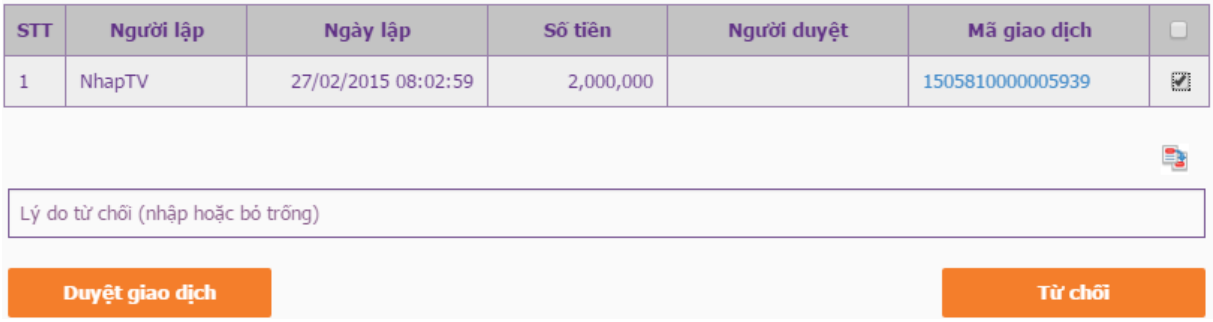

<u>Bước 4:</u> Nhập mã xác thực từ TBBM của người phê duyệt, nhấp chuột vào "Xác nhận" để tiếp tục

Sau khi nhập mã xác thực TBBM hệ thống sẽ hiển thị:

- "Giao dịch thành công": Giao dịch đã được thực hiện thành công.

- "Giao dịch không thành công": Do thông tin tổng cục hải quan/Tổng cục thuế trả về là không chấp nhận giao dịch, hệ thống tự động chuyển trả lại số tiền Khách hàng đã giao dịch.

-"Giao dịch đang chờ xử lý": Khách hàng vào mục tra cứu giao dịch (Xem 1.4) để xem lại trạng thái giao dịch: là đã duyệt (Giao dịch đã thành công); trạng thái là "Thất bại": Giao dịch không thành công, hệ thống tự động chuyển trả lại số tiền Khách hàng đã giao dịch.

1.4 Tra cứu giao dịch, hủy giao dịch chờ duyệt, in giấy nộp tiền vào NSNN

Bước 1:

KH truy cập vào màn hình tra cứu giao dịch

Bước 2:

Sau khi Click và tra cứu giao dịch thanh toán thuế, màn hình chi tiết giao dịch hiện ra:

KH nhập thông tin vào trường dữ liệu tìm kiếm

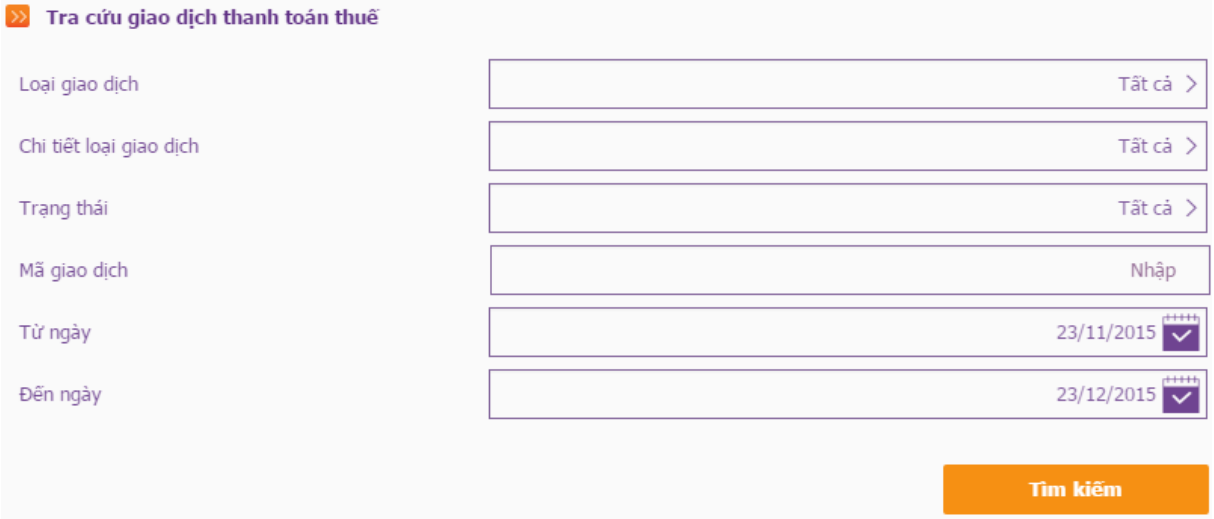

Sau khi nhập đầy đủ, hệ thống sẽ liệt kê các giao dịch thanh toán thuế thỏa mãn điều kiện:

STT	Ngày lập	Loại thuế	Trạng thái	Số tiền	Người duyệt	Mã giao dịch
1	27/02/2015 08:02:28	Thuế nội địa	Đã duyệt	5,014	DuyetTV	1505810000005941
2	27/02/2015 08:02:59	Thuế nội địa	Chờ duyệt	2,000,000		1505810000005939

Bước 3:

➢ **Hủy giao dịch**

- Đối với giao dịch ở trạng thái chờ duyệt, KH có thể hủy giao dịch. Lưu ý giao dịch ở trạng thái đã duyệt, duyệt một phần thì không thể hủy giao dịch.

- KH tick chọn hủy giao dịch và nhấp vào nút Hủy:

Thông tin giao dịch

Nội dung	MST0100100199 NOP C158 TM1701 ST2.000.000D KT CTSo GD- KBNN
Phí giao dịch	8,800 VND

STT	Chương	Nội dung kinh tế	Số tiền	Kỳ thuế
1	158	Thue gia tri gia tang hang san xuat kinh doanh trong nuoc	2,000,000	

Quay lại Hủy

➢ **In giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước**

- KH chỉ có thể in được giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước đối với giao dịch có trạng thái là đã duyệt.
- KH tick chọn 1 giao dịch

STT	Ngày lập	Loại thuế	Trạng thái	Số tiền	Người duyệt	Mã giao dịch
1	27/02/2015 08:02:28	Thuế nội địa	Đã duyệt	5,014	DuyetTV	1505810000005941

- Chi tiết giao dịch sẽ hiện ra

Thông tin giao dịch

Nội dung	MST0100100199 NOP C158 TM1551 ST690D KT CTSo GD- KBNN NOP C158 TM1553 ST4.324D KT CTSo GD- KBNN
Phí giao dịch	8,800 VND

STT	Chương	Nội dung kinh tế	Số tiền	Kỳ thuế
1	158	Dau, khi (khong ke thue tai nguyen thu theo hiep dinh, hop dong tham do khai thac dau, khi)	690	
2	158	Khoang san kim loai	4,324	

Quay lại In giấy nộp tiền vào NSN

- KH tick vào chức năng In giấy nộp tiền, hệ thống sẽ tự tải file Giấy nộp tiền dạng PDF về máy của KH. KH mở file ra và thực hiện in như bình thường.

TPBank

Mẫu số : C1-09/NS

Không ghi vào khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(TT số 126/2014/TT-BTC ngày 28/8/2014 của Bộ tài chính)

Tiền mặt ☐ Chuyển khoản ☑

Mã hiệu:I2B_GW_15

Số:0000144

Người nộp thuế: Công ty hữu hạn công nghiệp Lâm Viễn Vĩnh Phúc Mã số thuế: 2500242917

Địa chỉ:

Huyện: Tỉnh, TP:

Người nộp thay: Mã số thuế:

Địa chỉ:

Huyện: Tỉnh, TP:

Đề nghị NH (KBNN): TPBank Hoàn Kiếm trích TK số:

hoặc thu tiền mặt để

Nộp vào NSNN ☑ TK tạm thu ☐ ☐

Tại KBNN:KBNN Phuc Yen - Vinh Phuc tỉnh, TP:

Mở tại NHTM ủy nghiệm thu:KBNN Phuc Yen - Vinh Phuc

Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền(3):

Kiểm toán NN ☐ Thanh tra TC ☐

Thanh tra CP ☐ CQ có thẩm quyền khác ☐

Cơ quan quản lý thu:

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN(*):					Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/NH PHT/KBNN ghi khi thu tiền(**)	
STT	Nội dung các khoản nộp NS			Số tiền	Mã Tiểu mục	Mã chương
	Số tờ khai	Năm tờ khai	Sắc thuế			
1	1585			20000	4253	

Tổng số tiền bằng chữ **Ba muoi nghin dong**

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN			
Mã CQ thu:	P01O	Nợ TK:	22558888001
Mã DBHC:	244HH	Có TK:	00000034002
Mã nguồn NSNN:		Có TK Phí:	711030000
		Có TK VAT:	453100000

Đối tượng nộp tiền: **Ngân hàng (KBNN)**

Ngày.....tháng.....năm: Ngày.....tháng.....năm:

Người nộp tiền **Kế toán trưởng(3)** **Thủ trưởng(3)** **Kế toán** **Kế toán trưởng**

TÍN DỤNG:

1.Tra cứu khoản vay:

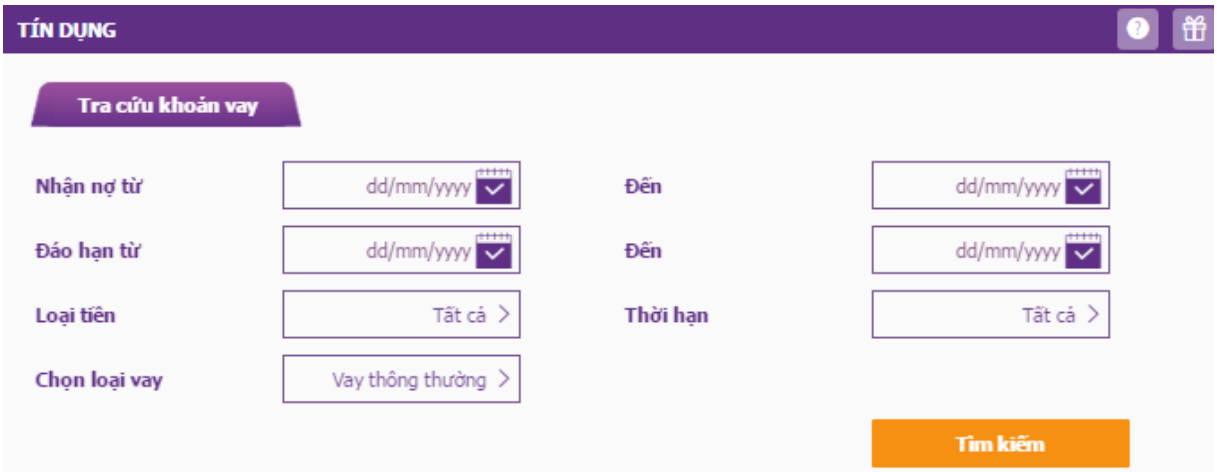

Hệ thống hiển thị các khoản vay của Khách hàng:

STT	Tên khoản vay	Số tiền giải ngân	Ngày nhận nợ	Ngày đáo hạn	Lãi suất %/năm	Số khế ước
1	Vay mua ô tô	1,000,000,000 VND	09/01/2015	30/05/2018	8	009MCA11413121
2	Vay vốn lưu động	1,000,000,000 VND	08/03/2014	25/07/2016	7.5	009MCA11413121
3	Vay abc	600,000,000 VND	08/08/2011	05/02/2015	8	009MCA11413121
4	Vay xyz	700,000,000 VND	07/08/2015	30/05/2017	9.4	009MCA11413121

Khách hàng chọn số khế ước để xem:

Khách hàng có thể tải về máy bằng cách nhấp nút:

Khách hàng có thể xem lịch trả nợ:

Lịch trả nợ(*)

(*) Ước tính theo số tiền vay, thời hạn vay, lãi suất vay

Ngày đến hạn	Số tiền gốc phải trả	Số tiền lãi phải trả	Tổng số tiền phải trả	Số tiền gốc thực trả	Số tiền lãi thực trả
26/06/2014	833,333	57,000	890,333	833,333	57,000
26/07/2014	833,333	186,042	1,019,375	833,333	186,042
26/08/2014	833,333	188,153	1,021,486	833,333	188,153
26/09/2014	833,333	181,250	1,014,583	833,333	181,250
27/10/2014	833,333	170,500	1,003,833	833,333	170,500
26/11/2014	833,333	161,250	994,583	833,333	161,250
26/12/2014	833,333	152,250	985,583	833,333	152,250
26/01/2015	833,333	141,222	974,555	833,333	141,222
26/02/2015	833,333	137,778	971,111	833,333	137,778
26/03/2015	833,333	118,896	952,229	833,333	118,896
27/04/2015	833,333	126,667	960,000	833,333	126,667
26/05/2015	833,333	111,771	945,104	833,333	111,771

1 2 3 4

2.Tra cứu khoản bảo lãnh:

Tra cứu bảo lãnh

Ngày phát hành từ dd/mm/yyyy Đến dd/mm/yyyy

Ngày đến hạn từ dd/mm/yyyy Đến dd/mm/yyyy

Loại bảo lãnh Tất cả Loại tiền Tất cả

Tìm kiếm

Hệ thống hiển thị các khoản bảo lãnh của Khách hàng:

STT	Loại bảo lãnh	Bên nhận bảo lãnh	Số tiền bảo lãnh	Ngày đến hạn	Số bảo lãnh
1	Bảo lãnh dự thầu	Công ty Keangnam	200,000,000 VND	30/05/2018	009MCA11412121
2	Bảo lãnh thực hiện hợp đồng	Công ty Microsoft	100,000,000 VND	25/07/2016	009MCA11412121
3	Bảo lãnh tất toán	Công ty Google	100,000,000 VND	05/02/2015	009MCA11412121
4	Bảo lãnh tạm ứng	Công ty Facebook	700,000,000 VND	30/05/2017	009MCA11412121

Khách hàng chọn số bảo lãnh để xem:

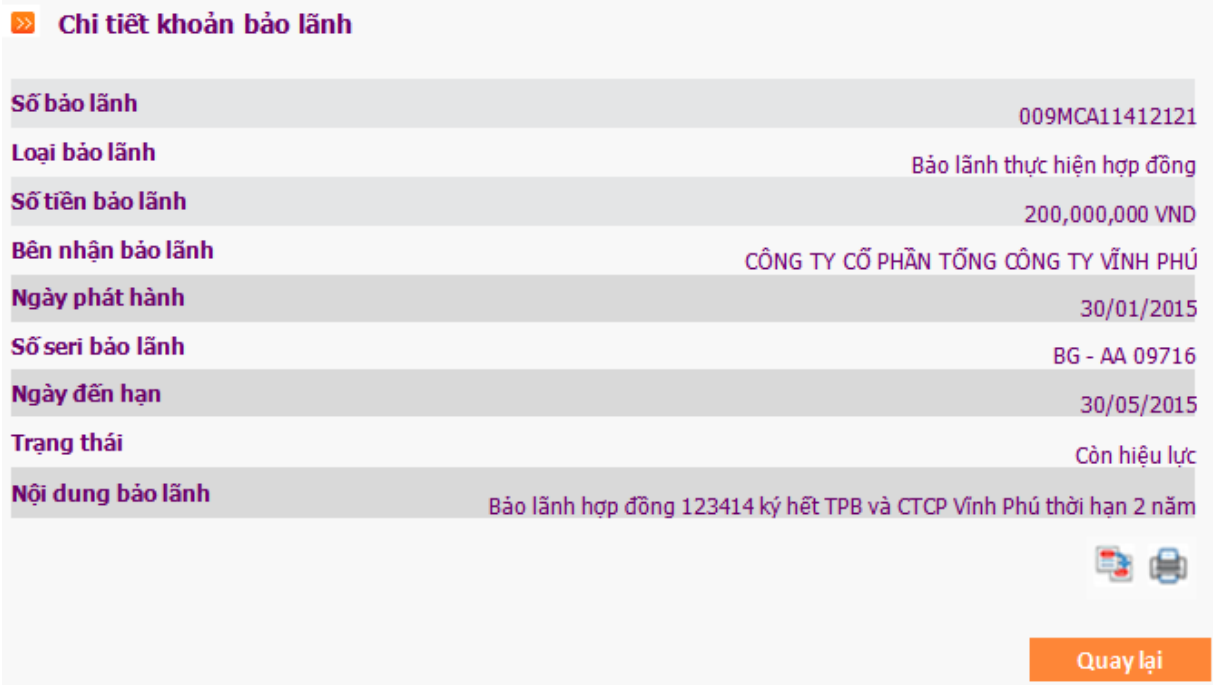

Khách hàng có thể tải về máy bằng cách nhấp nút:

THIẾT LẬP:

I. Thiết lập hệ thống

bao gồm: Thay đổi ngôn ngữ, thay đổi thông tin cá nhân, thay đổi mật khẩu

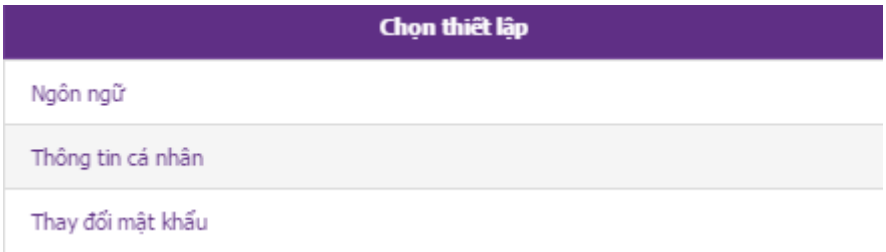

1. Thay đổi ngôn ngữ:

Khách hàng nhấp vào ngôn ngữ

Sau đó chọn ngôn ngữ

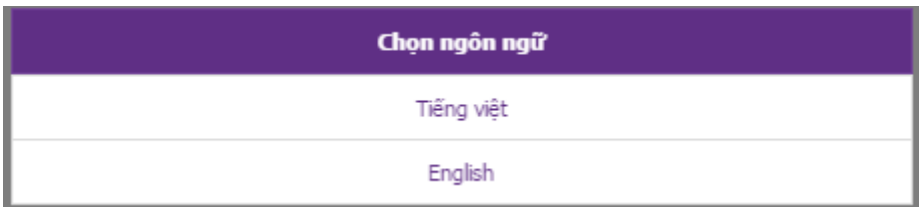

2. Thay đổi thông tin cá nhân:

Khách hàng nhập thông tin: Chức vụ, email, số điện thoại cần thay đổi sau đó thực hiện

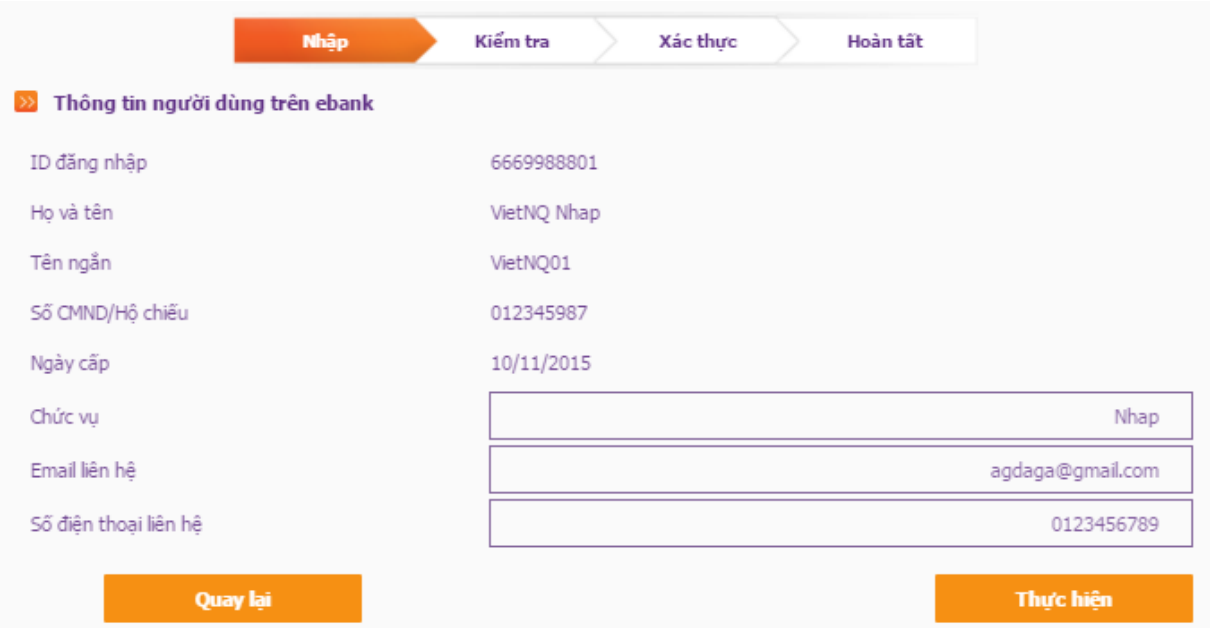

3. Thay đổi mật khẩu:

II. Thiết lập giao dịch

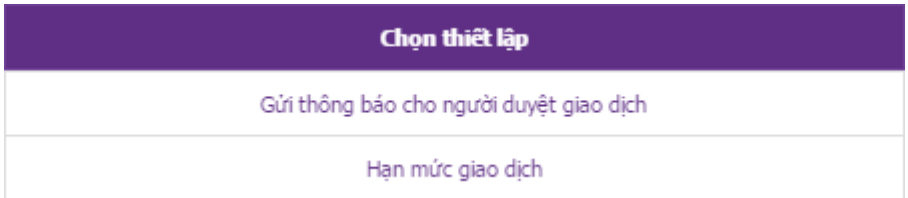

1. Gửi thông báo cho người duyệt giao dịch:

Khách hàng có thể chọn một trong các phương thức: Không gửi thông báo cho người duyệt, gửi thông báo qua email, gửi thông báo qua sms, gửi thông báo qua email và sms:

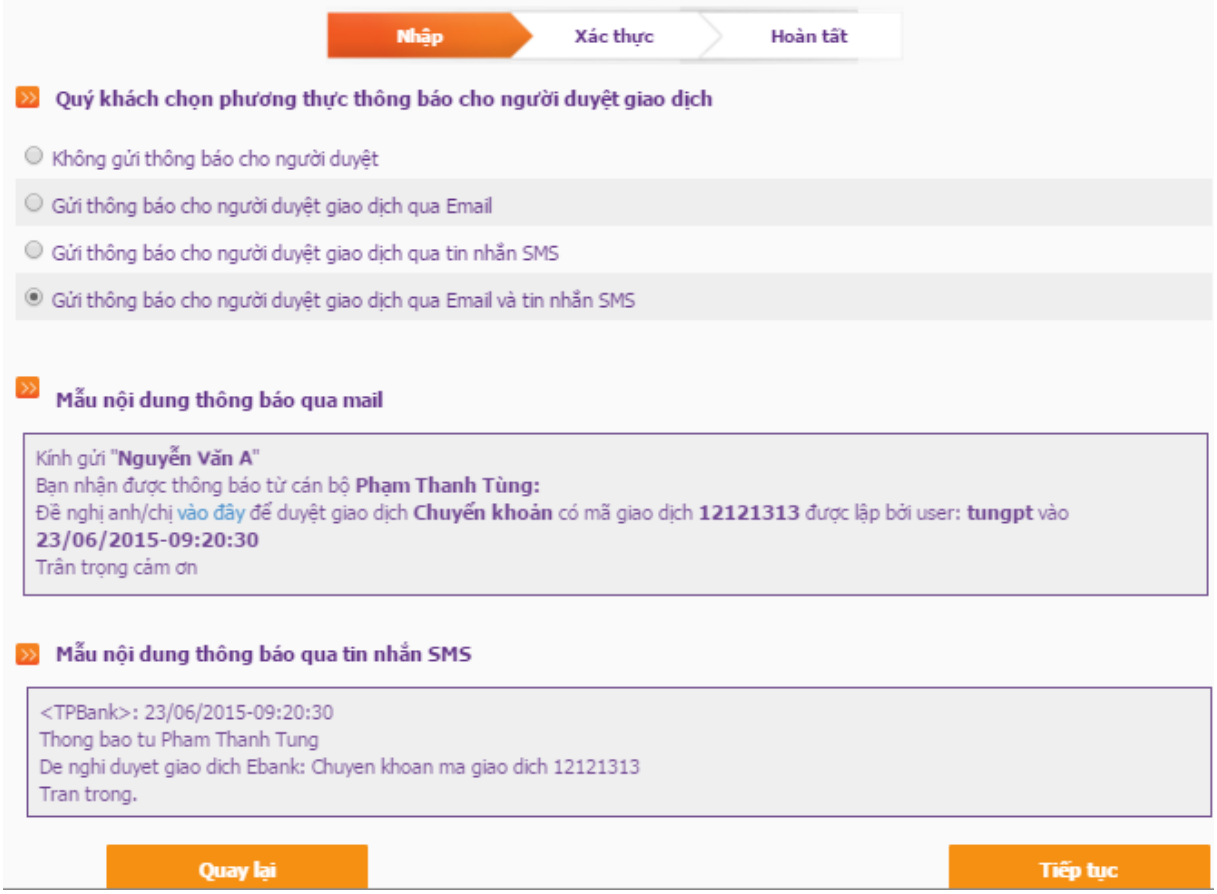

2. Thiết lập hạn mức

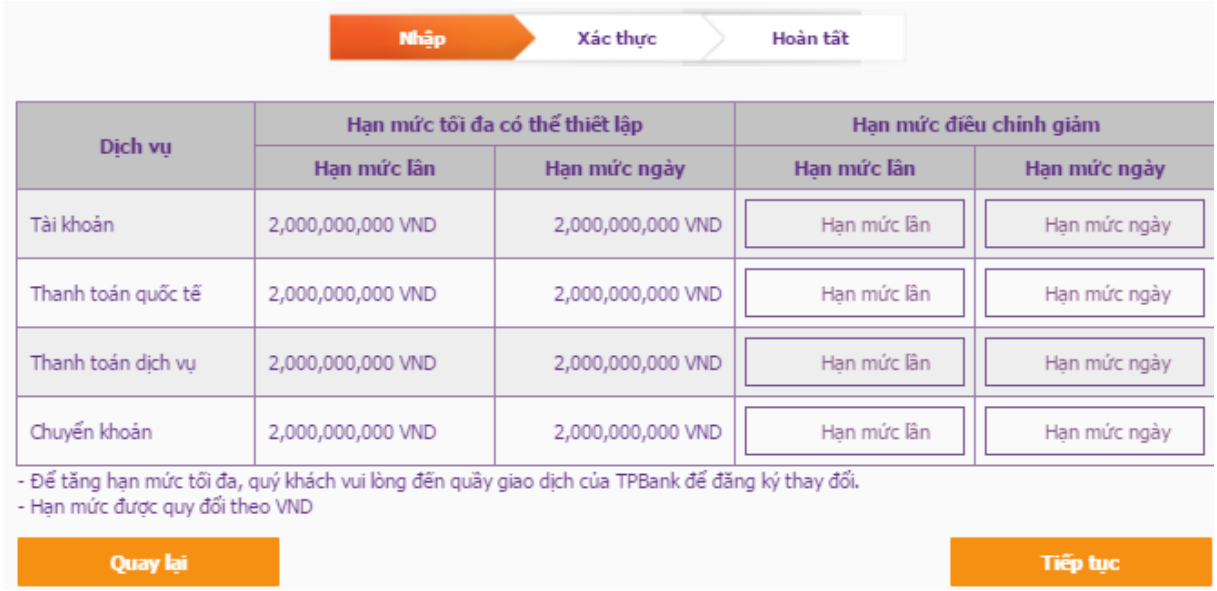

Khách hàng điền hạn mức cần thiết lập mong muốn, lưu ý hạn mức phải nhỏ hơn hoặc bằng hạn mức tối đa có thể thiết lập.

Trường hợp tăng hạn mức tối đa, quý khách đến quầy giao dịch để làm đăng ký thay đổi.